

Số: 97 /QĐ-GDQPAN

Đắk Lắk, ngày 02 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GDQPAN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

Căn cứ Quyết định số 937/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03/3/2003 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thành lập Trung tâm Giáo dục quốc phòng Tây Nguyên, trực thuộc Trường Đại học Tây Nguyên; Quyết định số 433/QĐ-BGDĐT ngày 15/02/2017 về việc đổi tên Trung tâm Giáo dục quốc phòng Tây Nguyên thành Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Tây Nguyên;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDDĐT-BLĐTBXH ngày 05/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy định tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong Trường dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGD&ĐT-BLĐTBXH ngày 08/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-DHTN ngày 15/08/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Tây Nguyên;

Căn cứ kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh;

Theo đề nghị của Trường ban Đào tạo, Quản lý sinh viên, Đối tượng bồi dưỡng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và an ninh K222 cho 336 Sinh viên Cao đẳng Nghề thuộc Trường Cao đẳng Y Tế Đắk Lắk (đợt 1), Học kỳ II, Năm học 2024 -2025. (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh; Trường Cao đẳng Y Tế Đắk Lắk và những sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Hiệu trưởng;
- Lưu VT, TTGDQPAN. H08.



TS. Nguyễn Thanh Trúc

**DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ GDQPAN CHO SINH VIÊN CAO ĐẲNG NGHỀ,
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ DẮK LẮK (ĐỢT I), K222, HỌC KỲ II,
NĂM HỌC 2024 - 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: *97* /QĐ-GDQPAN ngày *02* tháng *7* năm 2025)

Stt	Ngành học	Số lượng	Ghi chú
1	Điều dưỡng K8A	41	
2	Điều dưỡng K8B	38	
3	Điều dưỡng K8C	37	
4	Điều dưỡng K8D	40	
5	Điều dưỡng K8E	37	
6	Hộ sinh K4	24	
7	Kỹ thuật Phục hồi chức năng K2	38	
8	Y sĩ K2B	39	
9	Y sĩ K2C	42	
Tổng		336	



TS. Nguyễn Thanh Trúc

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐẮK LẮK (ĐỢT 1), K222, HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024 - 2025
 (Ban hành kèm theo Quyết định số: 97 ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm GDQPAN)

STT	MSV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	TBC	Xếp loại	Chuyên ngành
1	27ĐD001	Điều Thị	Ánh	11/01/2006	Bình Phước	Nữ	Stiêng	7.3	Khá	Điều dưỡng
2	27ĐD002	Nguyễn Nguyệt	Ánh	03/08/2005	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
3	27ĐD003	H Hana	Ayữn	10/06/2004	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.2	Khá	Điều dưỡng
4	27ĐD004	H Đuên	Ayữn	18/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.1	Khá	Điều dưỡng
5	27ĐD005	H-	Bích	30/08/2006	Đắk Nông	Nữ	M'nông	7.1	Khá	Điều dưỡng
6	27ĐD007	H' Da Hân	Byă	30/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.1	Khá	Điều dưỡng
7	27ĐD008	H	Diệu	16/07/2006	Đắk Nông	Nữ	M'nông	7.2	Khá	Điều dưỡng
8	27ĐD009	Đặng Cẩm Thuý	Êban	01/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.1	Khá	Điều dưỡng
9	27ĐD010	H' Gen Ny	Ênuôl	24/09/2002	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.1	Khá	Điều dưỡng
10	27ĐD011	Triệu Hương	Giang	13/05/2005	Đắk Nông	Nữ	Dao	7.5	Khá	Điều dưỡng
11	27ĐD012	Đỗ Thị Thúy	Hằng	14/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.9	Khá	Điều dưỡng
12	27ĐD013	Phùng Thị	Hằng	22/12/2005	Đắk Nông	Nữ	Dao	7.3	Khá	Điều dưỡng
13	27ĐD014	H-	Hạnh	14/01/2006	Đắk Nông	Nữ	M'nông	7.7	Khá	Điều dưỡng
14	27ĐD015	Y Zuăng	Hdok	19/11/2005	Đắk Lắk	Nam	Êđê	7.0	Khá	Điều dưỡng
15	27ĐD016	Nguyễn Phương Diệu	Hoa	31/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
16	27ĐD017	H Đuôm	Hwing	06/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.3	Khá	Điều dưỡng
17	27ĐD018	H Ảnh	Kdoh	27/03/2005	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.1	Khá	Điều dưỡng
18	27ĐD019	H Huế	Kpă	22/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	6.5	Trung bình	Điều dưỡng
19	27ĐD020	H Gurt	Kpor	10/09/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.0	Khá	Điều dưỡng
20	27ĐD021	H Rcher	Ksor	17/08/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.0	Khá	Điều dưỡng

21	27ĐD022	Y- Zắc	Mlô	20/11/2005	Đắk Lắk	Nam	Êđê	7.9	Khá	Điều dưỡng
22	27ĐD023	Y Thức	Ndu	16/03/2006	Đắk Lắk	Nam	M'nông	7.0	Khá	Điều dưỡng
23	27ĐD024	Dương Thị Ánh	Ngân	19/05/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Điều dưỡng
24	27ĐD025	H'	Ngoan	05/08/2006	Đắk Nông	Nữ	M'nông	7.2	Khá	Điều dưỡng
25	27ĐD026	Đinh Ngọc Bảo	Nguyên	28/09/2006	Đắk Lắk	Nữ	Mường	7.0	Khá	Điều dưỡng
26	27ĐD027	H'	Nho	12/02/2006	Đắk Nông	Nữ	M'nông	7.1	Khá	Điều dưỡng
27	27ĐD028	Huỳnh Thị Hồng	Nhung	15/09/2006	Phú Yên	Nữ	Kinh	7.4	Khá	Điều dưỡng
28	27ĐD029	Cầm Ly	Niê	26/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.2	Khá	Điều dưỡng
29	27ĐD031	H' ÊđêLya	Niê	06/02/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.1	Khá	Điều dưỡng
30	27ĐD032	H Hữu	Niê	05/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.2	Khá	Điều dưỡng
31	27ĐD033	H JaLy	Niê	29/10/2005	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.2	Khá	Điều dưỡng
32	27ĐD034	Võ Thị Ngọc	Oanh	01/09/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.4	Khá	Điều dưỡng
33	27ĐD035	H	Sơ	14/04/2006	Đắk Nông	Nữ	M'nông	7.2	Khá	Điều dưỡng
34	27ĐD036	Dương Thanh	Thanh	02/04/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.8	Khá	Điều dưỡng
35	27ĐD037	Chu Thị Diệu	Thu	22/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Nùng	6.6	Trung bình	Điều dưỡng
36	27ĐD039	Đặng Thị	Thúy	05/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	6.5	Trung bình	Điều dưỡng
37	27ĐD038	Trần Thị	Thùy	02/04/2005	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
38	27ĐD040	Đặng Thị Thu	Thùy	11/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Điều dưỡng
39	27ĐD041	Đỗ Thị Thanh	Tuyến	02/11/2006	Đồng Nai	Nữ	Kinh	7.4	Khá	Điều dưỡng
40	27ĐD208	Điêu	Sĩ	15/06/2005	Đắk Nông	Nam	M'nông	7.0	Khá	Điều dưỡng
41	27ĐD209	Trần Thị Thiện	Hạnh	15/04/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
42	27HS001	H Thái	Ayễn	07/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	6.7	Trung bình	Hộ sinh
43	27HS002	H Gen	Buôn Krông	26/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	Mnông	7.3	Khá	Hộ sinh
44	27HS003	H Hòa	Byă	16/02/2004	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.4	Khá	Hộ sinh
45	27HS004	Đoàn Thị Thùy	Dương	03/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Hộ sinh

46	27HS005	Hồ Thị Hương	Giang	13/04/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Hộ sinh
47	27ĐD042	H Ngân	Adrong	03/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.2	Khá	Điều dưỡng
48	27ĐD043	H' Siêu Linh	Ayün	15/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.2	Khá	Điều dưỡng
49	27ĐD044	H Trang	Ayün	01/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.2	Khá	Điều dưỡng
50	27ĐD045	H Wil	Ayün	11/12/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.0	Khá	Điều dưỡng
51	27ĐD046	H' Phượng	Bing	30/03/2005	Đắk Lắk	Nữ	M'nông	7.2	Khá	Điều dưỡng
52	27ĐD047	H Luân	Bkrông	13/12/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.1	Khá	Điều dưỡng
53	27ĐD048	H' Si Yong	Bkrông	21/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.2	Khá	Điều dưỡng
54	27ĐD049	H' Nghiêu	Byă	26/12/2004	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.1	Khá	Điều dưỡng
55	27ĐD050		Drenh	28/06/2006	Gia Lai	Nữ	Ba Na	7.3	Khá	Điều dưỡng
56	27ĐD051	Vũ Mạnh	Duy	06/07/2006	Gia Lai	Nam	Kinh	7.9	Khá	Điều dưỡng
57	27ĐD052	H Nền	Êban	06/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.4	Khá	Điều dưỡng
58	27ĐD053	H - Truc	Êban	11/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.2	Khá	Điều dưỡng
59	27ĐD054	H Nhom	H Đok	14/02/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	7.2	Khá	Điều dưỡng
60	27ĐD055	Y Tâm	Hdok	19/01/2005	Đắk Lắk	Nam	Êđê	7.4	Khá	Điều dưỡng
61	27ĐD056	Dương Thị Thanh	Hiền	28/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	6.5	Trung bình	Điều dưỡng
62	27ĐD058	Nguyễn Thị Lan	Hương	17/04/2006	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Điều dưỡng
63	27ĐD059	H' Ziep	Hwing	20/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	7.2	Khá	Điều dưỡng
64	27ĐD060	H Nhược	Kbuôr	26/09/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	7.2	Khá	Điều dưỡng
65	27ĐD061	Phạm Đình Ngọc	Khánh	30/08/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
66	27ĐD062	H Ly Phôn	Knul	19/09/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.3	Khá	Điều dưỡng
67	27ĐD063	H' Mát	Knul	12/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.2	Khá	Điều dưỡng
68	27ĐD064	H Nất	Ksor	02/11/2005	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	7.1	Khá	Điều dưỡng
69	27ĐD065	H Nhược	Lũk	14/01/2005	Đắk Lắk	Nữ	M'nông	7.2	Khá	Điều dưỡng
70	27ĐD066	H' Kaly	Mlô	06/02/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.6	Khá	Điều dưỡng

71	27ĐD067	H' Mai Phôn	Mlô	04/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.1	Khá	Điều dưỡng
72	27ĐD068	Y Ru Di	Mlô	27/01/2006	Đắk Lắk	Nam	Ê đê	7.0	Khá	Điều dưỡng
73	27ĐD069		Nhai	01/11/2005	Gia Lai	Nữ	Bana	7.3	Khá	Điều dưỡng
74	27ĐD070	H Mac	Niê	12/09/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.2	Khá	Điều dưỡng
75	27ĐD071	H Me Ly	Niê	29/04/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.2	Khá	Điều dưỡng
76	27ĐD072	H Mến	Niê	08/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.9	Khá	Điều dưỡng
77	27ĐD073	H' Oát	Niê	25/12/2005	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.9	Khá	Điều dưỡng
78	27ĐD074	H' Phôi	Niê	14/09/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.1	Khá	Điều dưỡng
79	27ĐD075	H Phụng	Niê	19/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.0	Khá	Điều dưỡng
80	27ĐD076	H Rin Đa	Niê	19/10/2005	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	6.5	Trung bình	Điều dưỡng
81	27ĐD077	H Tuyết	Niê	18/08/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.3	Khá	Điều dưỡng
82	27ĐD078	H Doan	Niê	01/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.8	Khá	Điều dưỡng
83	27ĐD082	Phạm Nguyễn Thu	Uyên	01/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
84	27ĐD081	Hồ Thị Kiều	Thư	18/07/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.4	Khá	Điều dưỡng
85	27HS006	Mạc Lê Hồng	Hạnh	08/08/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.8	Khá	Hộ sinh
86	27HS009	Đỗ Vũ Hoài	Lam	24/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Hộ sinh
87	27HS010	Nguyễn Dương Thùy	Linh	18/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Hộ sinh
88	27HS011	Đoàn Thị Bích	Ngọc	19/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	6.7	Trung bình	Hộ sinh
89	27ĐD084	Men	Buôn Yă	14/02/2005	Đắk Lắk	Nam	Ê đê	7.1	Khá	Điều dưỡng
90	27ĐD085	Lê Tuấn	Đạt	27/04/2003	Gia Lai	Nam	Kinh	6.6	Trung bình	Điều dưỡng
91	27ĐD086	Ma Thị	Đế	02/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	H' Mông	7.4	Khá	Điều dưỡng
92	27ĐD087	Nguyễn Hà Hương	Diễm	15/08/2005	Đắk Nông	Nữ	Kinh	6.4	Trung bình	Điều dưỡng
93	27ĐD088	Lưu Hồng	Diệp	11/05/2004	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
94	27ĐD089	Hoàng Hà	Dương	26/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
95	27ĐD090	Y Phi	E Rơ Ndu	27/02/2005	Đắk Lắk	Nam	M' Nông	7.6	Khá	Điều dưỡng

96	27ĐD091	H' Zulia	Êban	02/04/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	7.6	Khá	Điều dưỡng
97	27ĐD093	Hồ Thị Hương	Giang	29/08/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
98	27ĐD094	H Uết	H Mok	20/08/2005	Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	6.5	Trung bình	Điều dưỡng
99	27ĐD095	Lê Nguyễn Khánh	Hà	27/09/2006	Phú Yên.	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
100	27ĐD096	Lê Ngọc	Hài	09/11/2003	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.4	Khá	Điều dưỡng
101	27ĐD098	Lại Ngọc	Hùng	02/03/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.6	Khá	Điều dưỡng
102	27ĐD099	Phạm Thị	Hường	28/09/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.0	Khá	Điều dưỡng
103	27ĐD100	H'Doanh	Kuan	15/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	M' Nông	7.1	Khá	Điều dưỡng
104	27ĐD101	Lê Thị	Lài	16/03/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
105	27ĐD102	Hoàng Hải	Nam	20/08/2005	Đắk Lắk	Nam	Tày	7.2	Khá	Điều dưỡng
106	27ĐD103	Lộc Thị	Ngân	17/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	Nùng	7.2	Khá	Điều dưỡng
107	27ĐD104	Jang H	Nhị	20/04/2006	Đắk Nông	Nữ	M' Nông	7.1	Khá	Điều dưỡng
108	27ĐD105	H' Nuôm	Niê	01/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	7.2	Khá	Điều dưỡng
109	27ĐD106	Y Quyền	Niê	03/12/2006	Đắk Lắk	Nam	Ê Đê	7.8	Khá	Điều dưỡng
110	27ĐD107	Lò Thị Bích	Phượng	15/01/2006	Đắk Nông	Nữ	Thái	7.6	Khá	Điều dưỡng
111	27ĐD108	Lê Thị Thu	Quyên	16/04/2000	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	8.7	Giỏi	Điều dưỡng
112	27ĐD109	H Thông	Rơ Lưk	20/03/2004	Đắk Lắk	Nữ	M' Nông	7.2	Khá	Điều dưỡng
113	27ĐD110	Hồ Phương	Thảo	30/04/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
114	27ĐD111	Lê Thanh	Thư	04/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Điều dưỡng
115	27ĐD113	Lâm Thị	Thùy	02/02/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
116	27ĐD114	Lê Thị Thu	Tiên	10/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
117	27ĐD115	Ngô Thị Thủy	Tiên	23/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
118	27ĐD116	Hồ Nguyễn Thanh	Trà	16/02/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
119	27ĐD118	Nguyễn Thị	Trịnh	10/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
120	27ĐD119	Hà Thị Ánh	Tuyết	14/02/2004	Đắk Lắk	Nữ	Mường	7.7	Khá	Điều dưỡng

121	27ĐD120	Nguyễn Thị Ngọc	Uyên	15/10/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
122	27ĐD121	Sông Thị	Vân	26/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	H' Mông	7.4	Khá	Điều dưỡng
123	27ĐD122	Lê Thị Hà	Vi	10/07/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.6	Khá	Điều dưỡng
124	27ĐD123	Vũ Thị Tường	Vy	13/05/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.0	Khá	Điều dưỡng
125	27ĐD213	Ngô Thị	Hoài	14/10/2006	Nghệ An.	Nữ	Kinh	8.0	Giỏi	Điều dưỡng
126	27HS012	Nông Thị Tuyết	Nhung	25/10/2002	Đắk Lắk	Nữ	Tày	7.6	Khá	Hộ sinh
127	27HS013	H' Lê Via	Niê	14/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	6.6	Trung bình	Hộ sinh
128	27HS014	H - Niên	Niê	23/09/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.2	Khá	Hộ sinh
129	27HS015	H Mai	Niê	08/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.0	Khá	Hộ sinh
130	27HS016	H Ni	Niê	25/04/2005	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.2	Khá	Hộ sinh
131	27ĐD124	H Bươm	Adrong	20/04/2006	Đắk Lắk	nữ	Ê đê	6.7	Trung bình	Điều dưỡng
132	27ĐD125	Y Kiêm	Adrong	22/05/2004	Đắk Lắk	Nam	Ê đê	7.3	Khá	Điều dưỡng
133	27ĐD126	Nguyễn Thị Kim	Anh	27/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.4	Khá	Điều dưỡng
134	27ĐD127	Nguyễn Ngọc	Ánh	03/06/2006	Đắk Lắk	nữ	kinh	8.1	Giỏi	Điều dưỡng
135	27ĐD128	Nguyễn Hải	Bình	19/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.5	Khá	Điều dưỡng
136	27ĐD129	H Dlip	Bkrông	25/01/2005	Đắk Lắk	nữ	Ê đê	7.1	Khá	Điều dưỡng
137	27ĐD130	Trần Thị Thảo	Duyên	16/08/2004	Đắk Lắk	nữ	Kinh	7.5	Khá	Điều dưỡng
138	27ĐD131	H'Chĩ	Êban	04/08/2005	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.4	Khá	Điều dưỡng
139	27ĐD132	Nguyễn Thị Kim	Hạ	15/12/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	6.6	Trung bình	Điều dưỡng
140	27ĐD133	Nguyễn Trương Phước	Hải	12/12/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	8.8	Giỏi	Điều dưỡng
141	27ĐD134	Nguyễn Ngọc Thúy	Hòa	07/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.4	Khá	Điều dưỡng
142	27ĐD136	Nguyễn Phương	Huyền	12/05/2006	Đắk Nông	Nữ	Tày	7.5	Khá	Điều dưỡng
143	27ĐD137	Nguyễn Thị Thu	Huyền	24/01/2006	Đắk Lắk	nữ	kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
144	27ĐD139	Mạ Thị	Kia	04/08/2003	Cao Bằng	Nữ	H'mông	8.0	Giỏi	Điều dưỡng
145	27ĐD140	Nguyễn Tuấn	Kiệt	22/12/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng

146	27ĐD141	H Phil	Knul	03/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.6	Khá	Điều dưỡng
147	27ĐD142	Nguyễn Khánh	Linh	15/02/2006	Hải Phòng	Nữ	Kinh	6.9	Trung bình	Điều dưỡng
148	27ĐD143	Nguyễn Bình	Minh	09/01/2005	Bình Phước	nam	kinh	7.3	Khá	Điều dưỡng
149	27ĐD144	Nguyễn Võ Huyền	My	17/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	kinh	7.6	Khá	Điều dưỡng
150	27ĐD145	Nguyễn Thị	Nga	19/11/2006	Đắk Nông	Nữ	Tày	7.4	Khá	Điều dưỡng
151	27ĐD146	Nguyễn Thị Linh	Nhi	20/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.5	Khá	Điều dưỡng
152	27ĐD147	Nguyễn Quỳnh Thi	Niê	05/10/2005	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	8.0	Giỏi	Điều dưỡng
153	27ĐD148	Lê Đoàn Anh	Phuong	21/04/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.5	Khá	Điều dưỡng
154	27ĐD149	Ngô Thị	Sâm	11/06/2006	Đắk Lắk	nữ	Nùng	7.5	Khá	Điều dưỡng
155	27ĐD150	Nguyễn Thái Nguyệt	Sương	03/01/2004	Đắk Nông	nữ	kinh	6.9	Trung bình	Điều dưỡng
156	27ĐD151	Nguyễn Hoàng	Tài	01/03/2005	Đắk Lắk	Nam	kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
157	27ĐD152	Nguyễn Minh	Tâm	30/09/2006	Đắk Lắk	nam	kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
158	27ĐD153	Nguyễn Thị	Thanh	09/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	8.0	Giỏi	Điều dưỡng
159	27ĐD154	Nguyễn Thị Phương	Thảo	27/09/2006	Đắk Lắk	nữ	kinh	7.5	Khá	Điều dưỡng
160	27ĐD155	Nguyễn Anh	Thơ	03/12/2006	Đắk Lắk	nữ	kinh	8.2	Giỏi	Điều dưỡng
161	27ĐD156	Phạm Hà Anh	Thư	01/02/2006	Đắk Lắk	nữ	kinh	7.5	Khá	Điều dưỡng
162	27ĐD157	Tô Trần Khả	Trân	05/04/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	8.0	Giỏi	Điều dưỡng
163	27ĐD158	Nguyễn Chu	Trinh	27/09/2006	Lâm đồng	nữ	kinh	7.4	Khá	Điều dưỡng
164	27ĐD159	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	24/09/2006	Đắk Nông	nữ	kinh	7.6	Khá	Điều dưỡng
165	27ĐD160	Nguyễn Hoàng Hà	Ty	15/08/2004	Đắk Lắk	nữ	kinh	7.3	Khá	Điều dưỡng
166	27ĐD161	Nguyễn Thị Thanh	Vân	23/06/2006	Đắk Nông	nữ	kinh	6.9	Trung bình	Điều dưỡng
167	27ĐD162	Nguyễn Thị Hà	Vi	27/11/2000	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	6.9	Trung bình	Điều dưỡng
168	27ĐD163	Nguyễn Văn	Vương	14/05/2001	Nghệ An.	Nam	Kinh	7.6	Khá	Điều dưỡng
169	27ĐD164	Nguyễn Thị Hồng	Vy	03/08/2006	Đắk Lắk	nữ	kinh	7.5	Khá	Điều dưỡng
170	27ĐD165	Nguyễn Thị	Yến	06/04/2005	Đắk Lắk	Nữ	kinh	8.0	Giỏi	Điều dưỡng

171	27HS017	H Bu Ra	Niê	20/04/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.2	Khá	Hộ sinh
172	27HS018	Từ Kiều	Oanh	09/04/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.4	Khá	Hộ sinh
173	27HS019	Ngô Thị Linh	Quyên	19/04/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.6	Khá	Hộ sinh
174	27HS020	H Hoài	Rơ Luk	26/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	M'nông	7.4	Khá	Hộ sinh
175	27HS021	Ngô Thị Bích	Trâm	02/06/2006	Quảng Ngãi	Nữ	Nùng	7.4	Khá	Hộ sinh
176	27ĐD166	Trần Thị Trung	Anh	10/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
177	27ĐD167	H Mary	Ayũn	18/08/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	6.7	Trung bình	Điều dưỡng
178	27ĐD168	Trần Thị Ngọc	Bích	01/12/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	8.8	Giỏi	Điều dưỡng
179	27ĐD169	H' Thương	Byă	03/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.3	Khá	Điều dưỡng
180	27ĐD170	H' Wỗi	Byă	12/12/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.8	Khá	Điều dưỡng
181	27ĐD171	Thị	Chúc	01/06/2006	Đăk Nông	Nữ	M Nông	7.4	Khá	Điều dưỡng
182	27ĐD172	Hoàng Thị	Đạt	07/03/2006	Đăk Nông	Nữ	Kinh	7.6	Khá	Điều dưỡng
183	27ĐD173	Trần Thị Ngọc	Dung	10/12/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	6.7	Trung bình	Điều dưỡng
184	27ĐD174	Y Loại	Êban	06/11/2006	Đắk Lắk	Nam	Ê đê	7.0	Khá	Điều dưỡng
185	27ĐD176	Phan Thị Thu	Hạnh	06/03/2000	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	6.7	Trung bình	Điều dưỡng
186	27ĐD177	Bùi Thị Khải	Huyền	25/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Tày	7.2	Khá	Điều dưỡng
187	27ĐD178	H Na Rin	Ksor	16/03/2004	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.1	Khá	Điều dưỡng
188	27ĐD179	Nguyễn Thị Diệu	Linh	30/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Điều dưỡng
189	27ĐD180	Trần Thị Trúc	Ly	16/02/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	8.0	Giỏi	Điều dưỡng
190	27ĐD183	Huỳnh Anh Hoàn	Mỹ	16/12/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
191	27ĐD184	Bùi Phan Ánh	Ngọc	08/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Điều dưỡng
192	27ĐD185	Trần Thảo	Nguyên	7/12/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Điều dưỡng
193	27ĐD187	Thị	Nhược	01/02/2006	Đăk Nông	Nữ	M Nông	7.9	Khá	Điều dưỡng
194	27ĐD188	Nguyễn Viết Loen	Niê	24/02/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.0	Khá	Điều dưỡng
195	27ĐD189	Đàng H - Thi	Niê	02/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.3	Khá	Điều dưỡng

196	27ĐD191	H Vân	Niê	10/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	6.4	Trung bình	Điều dưỡng
197	27ĐD193	Trần Như	Phúc	10/08/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	6.8	Trung bình	Điều dưỡng
198	27ĐD194	Trương Thị Diễm	Quỳnh	09/10/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	8.0	Giỏi	Điều dưỡng
199	27ĐD195	Võ Thị Yến	Tâm	10/11/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.0	Khá	Điều dưỡng
200	27ĐD196	Lương Thị	Thảo	18/12/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
201	27ĐD197	Phan Ngọc Anh	Thư	20/03/2006	Quảng Trị	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
202	27ĐD198	Hồ Việt	Tính	04/12/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.1	Khá	Điều dưỡng
203	27ĐD199	Phan Thị Thu	Trang	10/02/2001	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Điều dưỡng
204	27ĐD200	Vi Thị Thủy	Trang	06/10/1996	Đắk Lắk	Nữ	Nùng	7.3	Khá	Điều dưỡng
205	27ĐD201	Võ Thị Thu	Trinh	21/10/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Điều dưỡng
206	27ĐD202	Phạm Thanh	Tuyền	02/08/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.4	Khá	Điều dưỡng
207	27ĐD203	Vũ Thị Phương	Uyên	21/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.0	Khá	Điều dưỡng
208	27ĐD204	Trần Thị Mai	Vui	06/08/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.9	Khá	Điều dưỡng
209	27ĐD205	Vũ Hiền	Vy	10/03/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.9	Khá	Điều dưỡng
210	27ĐD206	Lương Hải	Yến	30/06/2005	Đắk Nông	Nữ	Thái	7.1	Khá	Điều dưỡng
211	27ĐD210	Trần Thị Ngọc	Ánh	25/11/1996	Ninh Bình	Nữ	Kinh	7.6	Khá	Điều dưỡng
212	27ĐD212	Kim Thị Thu	Thảo	29/10/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Điều dưỡng
213	27PHCN001	Ngô Thị Phương	Anh	09/02/2003	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.9	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
214	27PHCN002	Đỗ Văn	Anh	19/11/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
215	27PHCN003	Lê Hồng	Anh	03/07/2004	Đắk Nông	Nam	Nùng	7.3	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
216	27PHCN004	Trần Quang	Bảo	13/11/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.1	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
217	27PHCN005	H' Linh	Buôn Krông	10/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê đê	7.9	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
218	27PHCN007	Sùng A	CeGeem	22/12/2003	Đắk Nông	Nam	H'mông	7.2	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
219	27PHCN008	Bùi Đức	Đạt	03/06/2001	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.3	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
220	27PHCN009	Nguyễn Hồng	Đức	26/04/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.8	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng

221	27PHCN010	Nguyễn Trung	Đức	10/08/2003	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.2	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
222	27PHCN011	Đinh Tiên	Hải	09/06/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.1	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
223	27PHCN013	Lê Huy	Hoàng	13/10/2004	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.3	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
224	27PHCN014	Nguyễn Văn Quốc	Huy	05/10/2004	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.2	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
225	27PHCN015	Trần Hồng	Huy	03/11/1995	Đắk Lắk	Nam	Kinh	8.1	Giỏi	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
226	27PHCN016	Nguyễn Ngọc	Huyền	28/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.8	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
227	27PHCN017	H My Ra	Ksor	08/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	Êđê	6.4	Trung bình	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
228	27PHCN018	Đặng Thị Thu	Linh	20/09/2006	Đắk Nông	Nữ	Thái	7.9	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
229	27PHCN020	Phạm Tiến	Mạnh	09/02/2002	Gia Lai	Nam	Kinh	7.1	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
230	27PHCN021	Nguyễn Ngọc Hoàng	Nam	17/09/2004	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.0	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
231	27PHCN022	H	Ngâm	11/11/2004	Đắk Lắk	Nữ	Xơ Đăng	6.6	Trung bình	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
232	27PHCN023	Nguyễn Hoàng Khánh	Ngân	06/02/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
233	27PHCN024	Lê Đào Hữu	Nghĩa	12/01/2006	Đắk Nông	Nam	Kinh	7.3	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
234	27PHCN025	Nguyễn Thị Thu	Ngọc	01/08/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
235	27PHCN026	Linh Thị Phương	Nguyên	22/01/2006	Đắk Nông	Nữ	Nùng	7.8	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
236	27PHCN027	Nguyễn Thị	Nguyên	17/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.4	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
237	27PHCN028	Nguyễn Ngọc Bảo	Nhi	06/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.8	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
238	27PHCN029	Võ Thị Ngọc	Như	13/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
239	27PHCN030	Vũ Lê Thanh	Thanh	01/05/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
240	27PHCN031	Hồ Vĩnh	Thành	17/10/2005	Đắk Nông	Nam	Kinh	6.4	Trung bình	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
241	27PHCN032	Hồ Thị	Thanh	18/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
242	27PHCN033	Đỗ Anh	Thiên	05/08/1995	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.1	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
243	27PHCN034	Lý Văn	Thiếu	08/05/2004	Đắk Lắk	Nam	Dao	7.6	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
244	27PHCN035	Nguyễn Thị Thanh	Thư	01/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
245	27PHCN036	Mã Thị Thu	Thủy	06/07/2000	Đắk Lắk	Nữ	Tày	7.2	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng

246	27PHCN037	Nguyễn Đình Chí	Trung	12/04/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.1	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
247	27PHCN038	Nguyễn Lê Cẩm	Tú	10/04/2002	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.5	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
248	27PHCN039	Lô Chí	Tường	02/12/2004	Đắk Lắk	Nam	Nùng	7.6	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
249	27PHCN040	Trần Thị Ngọc	Xuân	14/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.8	Khá	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
250	27PHCN041	Nguyễn Khoa Như	Ý	05/01/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	8.1	Giỏi	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
251	27HS022	Đào Thị Ngọc	Trâm	29/05/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.4	Khá	Hộ sinh
252	27HS023	Nguyễn Ngọc Khánh	Trang	21/05/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	8.0	Giỏi	Hộ sinh
253	27HS024	Ngân Thị Huyền	Uy	28/08/2006	Đắk Nông	Nữ	Thái	7.3	Khá	Hộ sinh
254	27HS025	Lù Thị	Xim	10/03/2004	Đắk Nông	Nữ	H'mông	8.0	Giỏi	Hộ sinh
255	27HS026	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	02/05/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.9	Khá	Hộ sinh
256	27YSĐK051	Nguyễn Phan Việt	Anh	18/06/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	5.4	Trung bình	Y sĩ đa khoa
257	27YSĐK052	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	06/08/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Y sĩ đa khoa
258	27YSĐK053	Lương Ngọc	Bảo	11/08/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
259	27YSĐK054	Đinh Văn Đoàn	Duy	16/01/2006	Đắk Nông	Nam	Kinh	6.5	Trung bình	Y sĩ đa khoa
260	27YSĐK055	Trần Thị Tâm	Duyên	03/09/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	6.7	Trung bình	Y sĩ đa khoa
261	27YSĐK056	Hà Văn	Hải	24/09/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	6.6	Trung bình	Y sĩ đa khoa
262	27YSĐK057	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	20/05/2006	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Y sĩ đa khoa
263	27YSĐK058	Nguyễn Ngọc	Hiệp	27/01/2006	Bình Phước	Nam	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
264	27YSĐK059	H Vi Đa	Hlong	28/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	Mnông	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
265	27YSĐK060	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	10/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.8	Khá	Y sĩ đa khoa
266	27YSĐK061	Nguyễn Quốc	Khánh	02/09/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	6.7	Trung bình	Y sĩ đa khoa
267	27YSĐK062	Nguyễn Quốc	Khánh	30/08/2004	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
268	27YSĐK064	Lê Thị Hoài	Linh	23/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
269	27YSĐK065	Trương Nhất	Long	03/06/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	6.1	Trung bình	Y sĩ đa khoa
270	27YSĐK066	Nguyễn Bảo	Long	07/05/2000	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa

271	27YSĐK067	Lê Trọng	Lực	27/02/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.1	Khá	Y sĩ đa khoa
272	27YSĐK068	Trần Khánh	Minh	09/07/1996	Đắk Lắk	Nam	Kinh	8.1	Giỏi	Y sĩ đa khoa
273	27YSĐK069	Y Phan	Miêu	01/01/2006	Đắk Lắk	Nam	Ê-Đê	6.4	Trung bình	Y sĩ đa khoa
274	27YSĐK070	Hồ Thị Thúy	Ngân	20/06/2006	Bình Định	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
275	27YSĐK071	Huỳnh Lâm Trọng	Nghĩa	20/11/2006	Bạc Liêu	Nam	Kinh	6.8	Trung bình	Y sĩ đa khoa
276	27YSĐK072	Nguyễn Lưu Bảo	Ngọc	10/01/2005	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	6.8	Trung bình	Y sĩ đa khoa
277	27YSĐK073	Nguyễn Bình	Nguyên	08/07/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
278	27YSĐK074	H-Si E	Niê	01/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê-Đê	6.7	Trung bình	Y sĩ đa khoa
279	27YSĐK075	Y Linh	Niê	20/12/2006	Đắk Lắk	Nam	Ê-Đê	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
280	27YSĐK076	H Tron	Niê	05/08/2005	Đắk Lắk	Nữ	Ê-Đê	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
281	27YSĐK077	Nguyễn Thị Kim	Oanh	10/08/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
282	27YSĐK078	Trần Hoàng	Phúc	15/03/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	6.6	Trung bình	Y sĩ đa khoa
283	27YSĐK080	Đinh Thị Như	Quỳnh	01/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	8.1	Giỏi	Y sĩ đa khoa
284	27YSĐK082	La Thị Phương	Thảo	25/08/2005	Đắk Lắk	Nữ	Tày	7.5	Khá	Y sĩ đa khoa
285	27YSĐK084	Lê Bảo	Thi	07/01/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
286	27YSĐK085	Nguyễn Thị Cẩm	Thơ	15/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
287	27YSĐK086	Vì Thị Thùy	Thom	12/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	Thái	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
288	27YSĐK087	Vũ Lê Thùy	Trâm	21/08/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.5	Khá	Y sĩ đa khoa
289	27YSĐK088	Nguyễn Thị Tô	Trinh	07/07/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	6.8	Trung bình	Y sĩ đa khoa
290	27YSĐK089	Hồ Đình	Trung	03/10/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	6.4	Trung bình	Y sĩ đa khoa
291	27YSĐK090	Nguyễn Hà Nhật	Trường	02/11/2006	Đắk Lắk	Nam	Tày	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
292	27YSĐK091	Nguyễn Thị Yến	Vi	01/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Y sĩ đa khoa
293	27YSĐK092	Nguyễn Chấn	Vũ	24/04/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
294	27YSĐK137	Đoàn Ngọc	Vũ	20/09/2003	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.5	Khá	Y sĩ đa khoa
295	27YSĐK093	Nguyễn Ngọc	Ánh	24/09/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa

296	27YSĐK094	Ngô Bảo	Diệp	24/05/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	6.3	Trung bình	Y sĩ đa khoa
297	27YSĐK097	Ma A	Đồng	29/03/2006	Đắk Nông	Nam	H'mông	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
298	27YSĐK098	Nguyễn Văn Minh	Đức	12/06/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.7	Khá	Y sĩ đa khoa
299	27YSĐK095	Nguyễn Thị Kim	Dung	06/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	6.3	Trung bình	Y sĩ đa khoa
300	27YSĐK096	Đặng Thế	Duy	05/05/2003	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.7	Khá	Y sĩ đa khoa
301	27YSĐK099	Y Khanh	Êñuôl	25/08/2005	Đắk Lắk	Nam	Ê Đê	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
302	27YSĐK100	Nguyễn Huy	Hải	17/05/2006	Đắk Nông	Nam	Kinh	7.7	Khá	Y sĩ đa khoa
303	27YSĐK101	Trần Đình	Hậu	12/12/2005	Đắk Nông	Nam	Kinh	7.8	Khá	Y sĩ đa khoa
304	27YSĐK102	Phạm Thị Thuý	Hiền	03/03/2005	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
305	27YSĐK103	Vũ Liên	Hoa	28/02/2006	Hà Nội	Nữ	Kinh	7.1	Khá	Y sĩ đa khoa
306	27YSĐK104	Võ Đình	Hưng	30/09/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.4	Khá	Y sĩ đa khoa
307	27YSĐK105	Huỳnh Thị Thuận	Huyền	10/05/2005	Phú Yên	Nữ	Kinh	7.8	Khá	Y sĩ đa khoa
308	27YSĐK107	Phạm Nguyễn Minh	Khuê	09/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
309	27YSĐK106	Nông Thị Thuý	Kiều	14/04/2005	Đắk Lắk	Nữ	Tày	7.9	Khá	Y sĩ đa khoa
310	27YSĐK108	Nguyễn Văn	Lan	04/06/2006	Lạng Sơn	Nam	Tày	7.8	Khá	Y sĩ đa khoa
311	27YSĐK113	Ngô Ngọc	Lợi	05/11/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	6.3	Trung bình	Y sĩ đa khoa
312	27YSĐK109	Nguyễn Thị Trúc	Mai	10/01/2000	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.4	Khá	Y sĩ đa khoa
313	27YSĐK110	Nguyễn Thị Hà	My	01/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
314	27YSĐK115	Đặng Thị Hồng	Nguyên	08/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
315	27YSĐK116	Lê Huy	Nhật	08/01/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	6.9	Trung bình	Y sĩ đa khoa
316	27YSĐK111	H Đêly	Niê	06/02/2006	Đắk Lắk	Nữ	Ê-Đê	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
317	27YSĐK112	H mi La	Knul	26/01/2004	Đắk Lắk	Nữ	Ê Đê	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
318	27YSĐK080	Nguyễn Thị Anh	Phương	01/12/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.0	Khá	Y sĩ đa khoa
319	27YSĐK118	Hà Mạnh	Quân	25/10/2006	Đắk Lắk	Nam	Thái	7.6	Khá	Y sĩ đa khoa
320	27YSĐK117	Nguyễn Ngọc	Quang	09/11/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.0	Khá	Y sĩ đa khoa

321	27YSĐK119	Phan Thị Ngọc	Quyên	11/04/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
322	27YSĐK122	Phạm Thị Diệu	Thanh	13/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.8	Khá	Y sĩ đa khoa
323	27YSĐK124	Hoàng Anh	Thư	27/10/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
324	27YSĐK125	Phạm Anh	Thư	01/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.9	Khá	Y sĩ đa khoa
325	27YSĐK126	Phạm Ngọc Lan	Thư	25/02/2006	Kiên Giang	Nữ	Kinh	7.8	Khá	Y sĩ đa khoa
326	27YSĐK123	Hứa Thị Phương	Thúy	16/09/2006	Đắk Lắk	Nữ	Tày	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
327	27YSĐK127	Nguyễn Thị Huyền	Trang	09/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.9	Khá	Y sĩ đa khoa
328	27YSĐK128	Phan Thị Huyền	Trang	23/03/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.3	Khá	Y sĩ đa khoa
329	27YSĐK129	Y	Trung	18/11/2004	Đắk Nông	Nam	M'Nông	7.9	Khá	Y sĩ đa khoa
330	27YSĐK130	Lê Công	Trung	12/12/2005	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.2	Khá	Y sĩ đa khoa
331	27YSĐK121	Mùa A	Tu	03/09/2006	Yên Bái	Nam	Hmông	7.8	Khá	Y sĩ đa khoa
332	27YSĐK132	Hoàng Thị Phương	Uyên	18/02/2006	Đắk Nông	Nữ	Kinh	7.6	Khá	Y sĩ đa khoa
333	27YSĐK133	Nguyễn Thị Thúy	Vân	09/03/2006	Bình định	Nữ	Kinh	7.8	Khá	Y sĩ đa khoa
334	27YSĐK134	Sùng A	Vênh	23/12/2006	Yên Bái	Nam	Hmông	7.0	Khá	Y sĩ đa khoa
335	27YSĐK135	Đặng Thế	Vũ	14/12/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	7.6	Khá	Y sĩ đa khoa
336	27YSĐK136	Phạm Như	Ý	25/12/2006	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	7.9	Khá	Y sĩ đa khoa

Tổng số: 336 sinh viên được cấp Chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng An Ninh